TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ	*Thạch Hà, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 31/2023/TLST-HNGĐ, ngày 10/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 2, Ấp 5, xã Phú Th, huyện Tân Ph, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đồng S, xã Thạch X, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; khoản 7 Điều 26 và điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 người con chung tên là Trần Hải Phong, sinh ngày 10/11/2021. Ly hôn các đương sự thỏa thuận, thống nhất giao con chung Trần Hải Ph cho chị Nguyễn Thị Thúy A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chị Ái không yêu cầu anh Phúc phải cấp dưỡng.

Anh Trần Văn P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thúy A tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mà chị Ái đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009965 ngày 10/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Phú Thịnh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (để xóa đăng ký) ;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn